

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÐ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: **172/2020/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÐ, ngày 23 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 227/2020/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Mai Văn T, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Ấp 5, xã HP, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1983;

Địa chỉ: 83/2 ấp 4, xã XTT, huyện HM, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ vào khoản 5 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Mai Văn T, sinh năm 1973; Địa chỉ: Ấp 5, xã HP, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước và bà Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1983; Địa chỉ: 83/2 ấp 4, xã XTT, huyện HM, TP. Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Ông Mai Văn T và bà Nguyễn Thị Thu T1 thuận tình ly hôn.
- *Về con chung:* Ông T và bà T1 không có con chung;

- *Về T sản chung, nợ chung*: Ông T và bà T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết;
- *Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm*: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, ông T tự nguyện chịu toàn bộ án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông T đã nộp theo biên lai thu tiền số 022005 ngày 06/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BĐ. Hoàn trả lại cho ông T số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện BĐ;
- THADS huyện BĐ;
- UBND xã HP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều My